TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 339/2026/HSST
Ngày: 21/5/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Bá Ngọc

Ông Lê Quang Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại Phòng xét xử trực tuyến – Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội. Tòa án nhân dân nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2026/TLST - HS ngày 05/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Chu Minh N (Tên khác: Không), sinh năm 1989; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Số G, phố L, phường C, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Chu Mạnh D, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1970; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2026 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H. Tại phiên tòa có mặt

2. Họ và tên: Cao Mạnh H1 (Tên khác: Không), sinh năm 1995; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên; Nơi ơ: Căn hộ A, Tòa nhà L, khu đô thị E, xã P. tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Cao Bá Y, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Trương Thị H2, sinh năm 1970; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2026 và hiện đang bị tạm giam tại Phân trại H, thuộc Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H. Tại phiên tòa có mặt.

3. **Họ và tên: Doãn Trung N1** (Tên khác: Không), sinh năm 2003; Giới tính: Nam; HKTT: Tiểu khu L, xã L, tỉnh Phú Thọ; Nơi ơ: Thôn N, xã L, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Doãn Trung L, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1975; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2026 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố H. Tại phiên tòa có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 19/01/2026, lực lượng công an làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực phía trước số nhà V, khu đô thị A, phường D, thành phố Hà Nội phát hiện Chu Minh N có hành vi bán trái phép cho Doãn Trung N1 01 túi ni-lông đựng chất tinh thể màu trắng, khai nhận là ma túy dạng "đá" . Ngoài ra, N còn cất giấu trên người 01 túi ni-lông đựng chất tinh thể màu trắng, khai nhận là ma túy dạng “đá” để bán khi có người hỏi mua. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và N1, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được hành vi phạm tội của các đối tượng như sau: Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/01/2026, Doãn Trung N1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng đăng nhập để liên lạc qua Zalo với tài khoản của Cao Mạnh H1 hỏi mua 01 gam ma túy dạng “đá” để sử dụng. H1 nhận lời bán và thỏa thuận giá là 2.700.000 đồng. N1 đã sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển khoản số tiền trên đến tài khoản ngân hàng của Cao Mạnh H1, đồng thời gửi địa chỉ tại Chung cư T, phường D, thành phố Hà Nội và số điện thoại của N1 để H1 liên lạc giao ma tuý. Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, H1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu đen đăng nhập để liên lạc qua Zalo với tài khoản của Chu Minh N hỏi mua 01 gam ma tuý dạng “đá”, nhằm bán lại cho N1 để kiếm lời. Nhật nhận lời bán và thỏa thuận giá là 2.300.000 đồng. H1 dùng tài khoản ngân hàng của H1 chuyển khoản số tiền trên đến tài khoản ngân hàng của Chu Minh N, đồng thời gửi địa chỉ, số điện thoại của N1 để N đem ma túy đến giao cho N1. N yêu cầu thanh toán thêm tiền công vận chuyển 150.000 đồng và H1 đã chuyển khoản thêm cho N số tiền 150.000 đồng.

Sau khi nhận được tiền trong tài khoản, N điều khiển xe máy điện nhãn hiệu DIBAO Creer E màu xám-vàng biển kiểm soát 29MĐ4-224.91 đi đến khu vực vườn hoa nhà hát L1 thuộc phường C, thành phố Hà Nội gặp và mua của đối tượng nam giới không quen biết 01 gam ma túy “đá” dạng chất tinh thể màu trắng đựng trong

01 túi ni-lông với giá 1.700.000 đồng, thanh toán bằng tiền mặt. Mua xong, N cất giấu túi ma túy trên người đem về nhà chia thành 02 túi, mục đích giao cho N1 01 túi như đã thỏa thuận mua bán với H1, túi còn lại nhằm để bán khi có người hỏi mua. Sau đó, N cất giấu cả 02 túi ma túy trên trong túi áo khoác đang mặc, rồi tiếp tục điều khiển xe máy điện nêu trên đi đến địa điểm đã hẹn để giao cho N1.

Khi đi đến trước số V, khu đô thị A, phường D, thành phố Hà Nội, N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen gọi đến số điện thoại của N1 để báo giao ma túy. Đến 16 giờ 10 phút ngày 19/01/2026, N1 ra gặp N đang ngồi trên xe máy chờ và N lấy trong túi áo khoác 01 túi ni-lông đựng chất tinh thể màu trắng đưa cho N1. N1 vừa cầm túi ni-lông trên từ tay N thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang như nội dung vụ án nêu trên.

Cùng ngày 19/01/2026, trên cơ sở lời khai của Chu Minh N, Doãn Trung N1 và qua rà soát đối tượng nghi vấn liên quan của lực lượng công an, Cao Mạnh H1 đã đến xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án: Khi bắt quả tang và quá trình điều tra vụ án, lực lượng công an đã thu giữ vật chứng và các tài sản, đồ vật liên quan gồm:

- Thu giữ của Chu Minh N: 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (02x2,3) cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 14T màu đen, số IMEI1: 865910074978986, số IMEI2: 86591007497899, lắp sim số 0329599936 và 01 xe máy điện nhãn hiệu DIBAO Creer E màu xám-vàng biển kiểm soát 29MĐ4-224.91 (Điện thoại và xe đều đã qua sử dụng).

- Thu giữ của Doãn Trung N1: 01 túi ni-lông màu trắng kích thước (04x6,3) cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu vàng, số IMEI 355777914809219, lắp sim 0393061266 (đã qua sử dụng).

- Thu giữ của Cao Mạnh H1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu đen, số IMEI 357650615610475, lắp sim số 0979285825 (đã qua sử dụng).

Đối với số tiền hưởng lợi từ việc mua bán ma túy H1, N đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết nên không thu hồi được.

Tại Kết luận giám định số A1173/KL-KTHS ngày 29/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni-lông (thu giữ của Chu Minh N) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,131 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni-lông (thu giữ của Doãn Trung N1) là ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,758 gam.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Chu Minh N khai mua của đối tượng nam giới không quen biết tại khu vực vườn hoa nhà hát L1 thuộc phường C, thành phố Hà Nội với giá 1.700.000 đồng. Ngoài lời khai của N nêu trên, không có tài liệu,

chứng cứ nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh nhân thân đối tượng đã bán ma túy cho N.

Kết quả xác minh chiếc xe máy điện đã thu giữ nêu trên là tài sản của ông Chu Mạnh D (sinh năm 1958; trú tại Số G L, phường C, thành phố Hà Nội, là bố đẻ của N). Xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ; không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Ngày 19/01/2026, N mượn xe trên của ông D, nói là đi giải quyết công việc. Ông D không biết N sử dụng xe đi mua bán ma túy nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Ngày 15/4/2026, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại ông D xe trên, xét là có cơ sở.

Toàn bộ số vật chứng là ma túy và 03 điện thoại di động đã thu giữ nêu trên, đều là tài sản của các đối tượng trong vụ án, sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, thành phố Hà Nội để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 97/CT-VKS - HS ngày 05/5/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội truy tố các bị cáo:

- Bị cáo Chu Minh N và Cao Mạnh H1 bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự,

- Bị cáo Doãn Trung N1 bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng và đều tỏ ra ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Minh N từ 42 đến 48 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2026.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Mạnh H1 từ 36 đến 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2026.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Doãn Trung N1 từ 36 đến 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2026.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Truy thu số tiền giao dịch mua bán ma túy mà các bị cáo Chu Minh N và bị cáo Cao Trung H4 nhận được từ bị cáo Doãn Trung N1.

Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ kí của cán bộ công an Nguyễn Văn H5, giám định viên Phạm Đình Đ, đối tượng Doãn Trung N1 và dấu tròn đỏ của C; 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ kí của cán bộ công an Nguyễn Văn H5, giám định viên Phạm Đình Đ, đối tượng Chu Minh N và dấu tròn đỏ của C.

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaoml, màu đen, bên trong lắp 01 sim. (thu giữ của Chu Minh N); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, bên trong lắp 01 sim. (thu giữ của Doãn Trung N1); 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, bên trong lắp 01 sim. (thu giữ của Cao Mạnh H1)

Án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Ngày 19/01/2026, Chu Minh N có sự giúp sức của Cao Mạnh H1 đã có hành vi bán trái phép cho Doãn Trung N1 0,758 gam ma túy loại Methamphetamine để N1 sử dụng. Trong đó, H1 là người môi giới hưởng lợi số tiền chênh lệch 250.000 đồng, N là người trực tiếp đi mua 0,889 gam ma túy loại Methamphetamine, với giá 1.700.000 đồng và đem về chia thành 02 phần để bán. Hồi 16 giờ 10 phút cùng ngày, tại khu vực phía trước số V, khu đô thị A, phường D, thành phố Hà Nội, khi N1 vừa nhận 0,758 gam ma túy loại Methamphetamine do N giao theo thỏa thuận với H6, thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Số tiền N hưởng lợi từ việc bán ma túy cho Nghĩa là 750.000 đồng (Gồm cả tiền công vận chuyển 150.000 đồng). Còn lại 0,131 gam túy loại Methamphetamine, N cất giấu trên người nhằm để bán lại khi có người hỏi mua và bị lực lượng công an thu giữ. Cùng ngày 19/01/2026, Cao Mạnh H1 đã đến cơ quan Công an xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Đủ cơ sở kết luận:

- Bị cáo Chu Minh N, bị cáo Cao Mạnh H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự,

- Bị cáo Doãn Trung N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý và gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Chu Minh N là người trực tiếp mua bán túy và bán cho bị cáo Doãn Trung N1 và cất giấu ma túy trên người nhằm để bán lại khi có người hỏi mua. Vì vậy trong vụ án này bị cáo có vai trò đầu.

Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đã tác động gia đình tự nguyện nộp lại số tiền mua bán ma túy. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Cao Mạnh H1 là người nhận tiền mua bán ma túy từ bị cáo Doãn Trung N1 và chuyển tiền cho bị cáo Chu Minh N và hưởng lợi 250.000 đồng. Trong vụ án này bị cáo có vai trò thứ hai.

Tuy nhiên khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện đầu thú. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện nộp lại số tiền hưởng lợi từ việc mua bán ma túy. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Doãn Trung N1: Bị cáo phạm tội với vai trò độc lập trong vụ án. Khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo bởi lẽ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4] Buộc bị cáo Chu Minh N phải nộp lại số tiền giao dịch bất chính từ việc mua bán túy là 2.450.000 đồng. (Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.450.000 đồng cho bị cáo Chu Minh N. Căn cứ biên lai thu tiền số 0006457 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

Buộc bị cáo Cao Mạnh H1 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán túy là 250.000 đồng. (Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 250.000 đồng cho bị cáo Cao Mạnh H1. Căn cứ biên lai thu tiền số 0006144 ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ kí của cán bộ công an Nguyễn Văn H5, giám định viên Phạm Đình Đ, đối tượng Doãn Trung N1 và dấu tròn đỏ của C; 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ kí của cán bộ công an Nguyễn Văn H5, giám định viên Phạm Đình Đ, đối tượng Chu Minh N và dấu tròn đỏ của C.

- Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, bên trong lắp 01 sim. (thu giữ của Chu Minh N) N sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, bên trong lắp 01 sim. (thu giữ của Doãn Trung N1) N1 sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, bên trong lắp 01 sim. (thu giữ của Cao Mạnh H1) H1 sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2026.

[5] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Chu Minh N và bị cáo Cao Mạnh H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Bị cáo Doãn Trung N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt

[2.1] Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38. Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Chu Minh N 40 (Bốn mươi) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2026.

[2.2] Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Cao Mạnh H1 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2026.

[2.3] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo Doãn Trung N1 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2026.

[2.4] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Buộc bị cáo Chu Minh N phải nộp lại số tiền giao dịch bất chính từ việc mua bán túy là 2.450.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. (Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.450.000 đồng cho bị cáo Chu Minh N. Căn cứ biên lai thu tiền số 0006457 ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

- Buộc bị cáo Cao Mạnh H1 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán túy là 250.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. (Gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 250.000 đồng cho bị cáo Cao Mạnh H1. Căn cứ biên lai thu tiền số 0006144 ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

4. Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ kí của cán bộ công an Nguyễn Văn H5, giám định viên Phạm Đình Đ, đối tượng Doãn Trung N1 và dấu tròn đỏ của C; 01 phong bì niêm phong, các mép dán có chữ kí của cán bộ công an Nguyễn Văn H5, giám định viên Phạm Đình Đ, đối tượng Chu Minh N và dấu tròn đỏ của C.

Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi, màu đen, bên trong lắp 01 sim; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, bên trong lắp 01 sim; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 14 Promax, màu đen, bên trong lắp 01 sim.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2026 giữa Công an thành phố H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Hà Nội.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Các bị cáo Chu Minh N, Cao Mạnh H1, Doãn Trung N1. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 6 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Thắng